

Số: 18/2023/QĐST-HNGĐ

Kim Động, ngày 24 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2023/TLST - HNGĐ ngày 13/02/2023, giữa:

1. *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị A, sinh năm 1989.

HKTT: Thôn ĐL, thị trấn LB, huyện KĐ, tỉnh HY; Nơi ở hiện nay: Thôn Cốc Kh, xã Phạm Ngũ L, huyện Kim Đ, tỉnh HY.

2. *Bị đơn:* Anh Đào Đức L, sinh năm 1988.

HKTT: Thôn ĐL, thị trấn LB, huyện KĐ, tỉnh HY; nơi ở hiện nay: Số nhà 90 thôn ĐX, thị trấn LB, huyện KĐ, tỉnh HY.

3. *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Cháu Đào Thị Nguyên Ng, sinh ngày 05/11/2016.

- Cháu Đào Đức Ph, sinh ngày 02/02/2020.

Đều đăng ký HKTT: Thôn ĐL, thị trấn LB, huyện KĐ, tỉnh HY; Nơi ở hiện nay: Số nhà 90 thôn ĐX, thị trấn LB, huyện KĐ, tỉnh HY.

Những người đại diện theo pháp luật cho các cháu Ng, cháu Ph: Chị Vũ Thị A và anh Đào Đức L (là cha mẹ đẻ của các cháu Ng, cháu Ph).

- Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/02/2023 là

hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị A và anh Đào Đức L.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Anh L và chị A có 02 con chung là cháu Đào Thị Nguyên Ng, sinh ngày 05/11/2016 và cháu Đào Đức Ph, sinh ngày 02/02/2020. Hiện nay cả hai cháu đang ở với anh L. Chị A và anh L thoả thuận: Giao cả hai cháu Đào Thị Nguyên Ng và Đào Đức Ph cho anh L tiếp tục, trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu Ngân, cháu Phú thành niên (đủ 18 tuổi). Chị A tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cho anh L là 1.500.000/tháng/cháu. Thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 03/2023 cho đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi). Chị A có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2. Về tài sản chung; Công nợ; Công sức; Ruộng canh tác: Chị Vũ Thị A và anh Đào Đức L tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Anh Đào Đức L nhất trí để chị Vũ Thị A tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị A đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu số 0002745 ngày 13/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động. Chị A đã nộp đủ án phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND thị trấn Lương Bằng (GCN số 39, ngày 12/05/2016);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương

